

Số: 35/QĐ - BVTT

Ninh Bình, ngày 6 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023
của Bệnh viện Tâm thần Ninh Bình**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TÂM THẦN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật Kế toán số 16/2015/L-CTN ngày 04/12/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;


Căn cứ Quyết định số: 2706/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán NSNN năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán NSNN năm 2023 của Bệnh viện Tâm thần Ninh Bình (Có phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng TC-KT, Trưởng phòng TC-HC chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Sở Y tế, Sở Tài chính;
 - Ban Giám đốc Bệnh viện;
 - Các khoa, phòng;
 - Bộ phận tin học (để đăng tải lên Cổng TTĐT)
 - Lưu VT, TC-KT.
- (Gửi qua hệ thống Eoffice)



Dương Thị Quỳnh Hoa

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVTT ngày /01/2023 của Giám đốc bệnh viện Tâm thần)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách dịch vụ KCB	-
1	Số thu dịch vụ KCB	
2	Chi từ nguồn thu dịch vụ KCB	-
2.1	Chi sự nghiệp	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Tiền lương, phụ cấp lương, tiền trực,... trong giá dịch vụ KCB theo TT37)	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	991.800
1	Loại 070 khoản 085 (Kinh phí đào tạo)	179.800
1.1	Kinh phí thường xuyên	
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	179.800
2	Loại 130 khoản 131	-
2.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2.2	Kinh phí không thường xuyên	
3	Loại 130 khoản 132	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	812.000
3.2	Kinh phí không thường xuyên	
	Tổng cộng số đơn vị được chi (I+II-III)	991.800

Số tiền (bằng chữ): Chín trăm chín một triệu tám trăm đồng chẵn.

Ghi chú: (1) Bao gồm hỗ trợ : Ông Nguyễn Hùng Mạnh 30.000.000đ; Trịnh Viết Trường 48.150.000đ

Bà Nguyễn Quỳnh Anh: 50.500.000đ; Ngô Thị Hằng Nga 51.150.000đ